TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 767/2019/QĐST- HNGĐ	*Dĩ An, ngày 31 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình số 1026/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh Hà Thanh D, sinh năm 1980;

- Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: khu phố A, phường Đ, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/10/2019 của Trung tâm Hòa giải, đối thoại của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Thanh D và chị Đỗ Thị L thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 182/KH/2003 do Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương cấp ngày 31/12/2003).

- Về con chung: Anh Hà Thanh D đồng ý giao 03 con chung tên Hà Thị Mỹ D sinh ngày 03/2/2005, Hà Thanh D, sinh ngày 15/6/2007 và Hà Thị Mỹ D1, sinh ngày 28/9/2012 cho chị Đỗ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hà Thanh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 03 con mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng, (mỗi con 1.000.000 đồng một tháng). Thời hạn cấp dưỡng: kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Đỗ Thị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Hà Thanh D chậm thi hành số tiền trên thì hàng tháng anh D còn phải trả cho chị L tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Sau ly hôn, anh Hà Thanh D và chị Đỗ Thị L đều có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Trường hợp anh Hà Thanh D lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc chị Đỗ Thị L nuôi con thì chị Đỗ Thị L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh D và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Anh D và chị L chịu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0029552 ngày 23/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- UBND phường Đ,
thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Hoa